

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt
cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 09 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 243/TTr-STNMT ngày 29 tháng 05 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt cho các công trình khai thác nước mặt của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn An Giang, cụ thể như sau:

- Tên công trình khai thác nước mặt: Hệ thống cấp nước Ninh Thạnh (địa chỉ ấp Ninh Thạnh, xã An Tức, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang) phục vụ mục đích sinh hoạt.

(đính kèm danh mục chi tiết tại Phụ lục)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Công ty Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn An Giang thực hiện:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn, Ủy ban nhân dân xã An Tức nơi có công trình khai thác nước và các cơ quan có liên quan xác định ranh giới, phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố;

- Bảo vệ nguồn nước do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn An Giang trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước mặt nêu trên. Trường hợp, phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình khai thác nước mặt nêu trên và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời, báo cáo chính quyền địa phương nơi có công trình khai thác nước mặt gần nhất để xử lý kịp thời.

- Nghiêm cấm xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào nguồn nước và vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

- Trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước và tuân thủ các yêu cầu khác về bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Đăng tải danh mục vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác nước mặt nêu trên tại Website Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang, Đài phát thanh địa phương và thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn và Ủy ban nhân dân xã An Tức đồng thời, gửi đến Cục Quản lý tài nguyên nước trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

- Đôn đốc, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa.

3. Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình khai thác nước mặt có trách nhiệm:

- Phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn An Giang và cơ quan có liên quan xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và Sở Tài nguyên và Môi trường công bố;

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn;

- Tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

4. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt

phải chấp hành các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước và bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Tức, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn An Giang và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và PCT UBND tỉnh Trần Anh Thư;
- VPUBND: LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT.

Đính kèm Phụ lục

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Thư

PHỤ LỤC
DANH MỤC VÙNG BẢO HỘ VỆ SINH KHU VỰC LẤY NƯỚC SINH HOẠT
CỦA TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN AN GIANG
(Đính kèm Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Stt	Tên công trình khai thác nước mặt	Nguồn nước khai thác	Quy mô công trình (m ³ / ngày đêm)	Vị trí khai thác	Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt	Ghi chú
1	Hệ thống cấp nước Ninh Thạnh	Kênh Tám Ngàn	600	Áp Ninh Thạnh, xã An Túc, huyện Tri Tôn	Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt là 800 m về phía thượng lưu và 200 m về phía hạ lưu	Giấy phép số 375/GP-STNMT ngày 07/4/2020